TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THUẬN** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày: 22-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Đời;

2. Ông Đào Hoàng Khương.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Hoàng Phúc- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Lý E, sinh năm 1998 tại huyện T, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn U và bà Huỳnh Thị K; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 3/11/2020 và chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Cơ quan Quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Thuận; có mặt.

Bị hại:

- Nguyễn Văn M, sinh năm 1960; có mặt

- Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; vắng mặt

Cùng cư trú: ấp G, xã B, huyện Th, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/4/2020, Nguyễn Văn V và vợ là Nguyễn Thị Kim Y cùng với Mai Minh M, Danh Th, Nguyễn Văn Lý E và Bùi Văn T có đến nhà mẹ vợ của Vô là Thị H ngụ ấp G, xã B, huyện Th, tỉnh Kiên Giang để dự đám. Tại đây, nhóm của V có xảy ra

mâu thuẫn, thách thức đánh nhau với Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn H thì được mọi người can ngăn nên không xảy ra đánh nhau nhưng có dùng lời lẽ thô tục chửi và dùng đất, đá ném nhau. Lúc này, Nguyễn Văn M (cha ruột H và Q) có chửi cha mẹ vợ của V làm V bực tức. Sau đó, nhóm của V đi về huyện Châu Th, tỉnh Kiên Giang. Trên đường về, V có vào nhà Lương Văn T1 (cháu của V) nói với T1 là bị người ta đánh và hâm chém nên rủ T1 xuống nhà mẹ vợ tìm những người mâu thuẫn trước đó để chém và kêu Tài có hung khí gì thì mang theo, T đồng ý đi và nói với V khi nào đi thì điện thoại.

Đến ngày 08/4/2020, V điện thoại và nhắn tin cho Mai Minh M, Bùi Văn T, Nguyễn Văn Th, Danh Th1, Nguyễn Văn Lý E, Lê Thanh N, Cao Chí T3 và T có rủ thêm Dương Hoàng T4 (bạn của T) đi xuống nhà những người mâu thuẫn với V để chém, khi V rủ thì cả nhóm đồng ý đi và chuẩn bị hung khí gồm dao, kiếm, búa tự chế, binh xịt hơi cay, súng tự chế, gậy 03 khúc, gậy bóng chày. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, nhóm của V điều khiển xe mô tô đi đến nhà ông M, khi đi V chở Th ngồi sau cầm 01 cây kiếm tự chế, 01 cây dao tự chế và 01 bình xịt hơi cay, V bỏ trong túi quần 01 cây súng điện. N chở Th1 ngồi sau cầm 01 túi xách đệm bên trong có đựng dao, búa tự chế, gậy 03 khúc. T chở M. Lý E chở Cao Chí T3. Tài chở Dương Hoàng T4. Khi đi đến đoạn lộ đất đường vào nhà M thì cả nhóm dừng xe lại, Th1 bỏ túi xách đệm đựng hung khí xuống đất và lấy cây búa tự chế, những người còn lại tự lấy hung khí. Sau đó, cả nhóm điều khiển xe đi tiếp. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đến nhà ông M thì thấy H đang ngồi trước nhà, nhóm của V dừng xe lại, thấy vậy H bỏ chạy vào trong buồng nhà ông M, lúc này ông M đang nằm trong nhà cùng với Q thấy vậy cũng chạy vào buồng theo H, Q thì trốn vào gầm giường. Khi vào nhà, V dùng súng điện bắn 01 phát, H chạy vào buồng dùng 02 cán xiệt bằng gỗ, còn ông M cầm thùng nhựa chống trả lại, lúc này Th dùng bình xịt hơi cay xịt vào hướng trong buồng làm cho H bị cay mắt, Th1 dùng búa tự chế chặt gãy cán xiệt, T1 cầm 01 cây dao tự chế và 01 cây dao quắm, M cầm 01 cây dao tự chế, Th1 cầm 01 cây búa tự chế bằng thắng đĩa xe xông vào chém và đánh H bị thương tích ở vùng đầu, cánh tay trái, cánh tay phải, bả vai phải, vùng lưng và bắp đùi trái. V dùng kiếm tự chế kiểu Nhật chém nhiều cái làm gãy xương hở cẳng tay phải, đứt gân cẳng tay trái ông M và quay sang chém trúng vùng lưng của H 01 cái. Trong lúc đó, Dương Hoàng T4 cầm 01 cây dao tự chế xông vào chém H nhưng do đông người nên không chém được; Cao Chí T3 thì bên ngoài dùng cây súng tự chế bắn đạn thể thao bắn 01 phát và đe dọa chị Lê Thị Nh (vợ của H), T và N thì đứng bên ngoài đợi. Trong lúc, Lý E cầm 01 cây gậy 03 khúc và 01 cây gậy bóng chày bị H ôm ngang lưng định dơ tay lên đánh thì bị đồng bọn đi chung chém trúng làm đứt lìa ngón tay trỏ và ngón tay giữa của bàn tay trái nên Lý E bỏ ra ngoài. Sau đó, Th cùng với N kêu rút có Công an đến nên nhóm của V ra xe đi về huyện Châu Th, H và ông M được gia đình đưa đi cấp cứu. Trong quá trình điều tra Lý E bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thuận ra

Quyết định tách vụ án, truy nã đến ngày 03/11/2020 Lý E bị bắt và thừa nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) cây búa tự chế có chiều dài 72,5cm, cán bằng kim loại hình tròn dài 68,5cm; lưỡi búa bằng thắng đĩa xe mô tô dài 21cm, nơi rộng nhất 8,5cm.

- 01 (một) cây dao tự chế có chiều dài 57cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng dài 44,5cm, chiều ngang lưỡi dao nơi rộng nhất là 5,5cm, hẹp nhất là 04cm, có 01 bề sắc bén, mũi dao bầu.

- 01 (một) cây dao tự chế có chiều dài 62,5cm, cán gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 49,5cm, chiều ngang lưỡi dao nơi rộng nhất là 05cm, nơi hẹp nhất là 04cm, mũi dao bầu.

- 01 (một) cây dao tự chế có chiều dài 60cm, cán gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 47cm, có 01 bề sắc bén, chiều ngang lưỡi dao rộng 04cm mũi dao bằng.

- 01 (một) ống kim loại màu vàng gold (đồng), có chiều dài 11,4 cm, bên trong có lò xo và 01 cây kim loại giả làm búa đập, đầu ống kim loại có đường kính 1,1cm, khi lấp đạn vào kéo cây kim loại về sau và bỏ ra thì tạo cho viên đạn nổ, có gắn móc khóa bằng nhựa, trên móc khóa có chữ "HONDA" và "THÀNH PHÁT".

- 04 (bốn) viên đạn bằng kim loại màu vàng - đen, có chiều dài 2,5 cm, đầu đạn màu đen dài 01cm, đuôi đạn có đường kính 0,7 cm, trong đó có 02 viên đã sử dụng bắn thực nghiệm.

- 01 (một) cây súng điện dài 15,5cm, màu đen, trên súng có 01 (một) mặt có chữ và số "FB2002", "80KV" và có chữ nước ngoài.

- 01 (một) dây sạc pin súng điện màu đen dài 21,2cm.

- 01 (một) bình xịt hơi cay, loại 110ml, màu xanh - đen - đo - trắng, hiệu NATO, trên bình có hình ngôi sao màu trắng và có nhiều chữ nước ngoài.

- 01 (một) cây kiếm Nhật tự chế có chiều dài 74cm, cán gỗ dài 25cm, lưỡi kiếm bằng kim loại dài 49cm, chiều ngang lưỡi kiếm nơi rộng nhất là 03cm, hẹp nhất là 2,5cm, có 01 bể sắc bén, mũi nhọn; bao kiếm bên ngoài màu nâu đỏ, có hình hoa văn.

- 01 (một) cây kích điện màu đen, 02 mặt có ký hiệu 50000K Volt, 928TYPE, Direct current ultrahigh VoHage.

- 01 (một) cây dao tự chế chiều dài 49,5cm, cán bằng gỗ được quấn băng keo màu đen dài 16,5cm; lưỡi dao bằng kim loại chiều dài 33,3cm, rộng 3,5cm, mũi dao nhọn.

- 01 (một) cây dao tự chế chiều dài 48cm, cán dao quấn băng keo màu đen dài 12cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng sáng có chiều dài 36cm, trên lưỡi dao có nhiều lổ, nơi rộng nhất 5,5cm, hẹp nhất là 4,1cm.

- 01 (một) cây dao tự chế chiều dài 128cm, cán bằng kim loại dài 78,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 49,5cm, nơi rộng nhất 7,2cm, hợp nhất là 4,9cm.

- 01 (một) cây gậy (cây vũ) ba khúc bằng kim loại, hình tròn, có chiều dài 52,5cm.

- 01 (một) cây gậy (cây vũ) ba khúc bằng kim loại trong tình trạng đóng có chiều dài 0,23m.

- 01 (một) cây đánh bóng chày bằng kim loại, dài 70cm, hình tròn, màu đen, trên thân cây có chữ "BAT" màu đen, phía tay cầm có quấn băng keo màu đen.

- 01 (một) cây dao quắm màu đen, dao dài 43cm, có cán bằng nhựa dài 13cm, lưỡi bằng kim loại có 01 bề sắc bén dài 30cm, nơi rộng nhất của dao 4,5cm, trên dao có chữ "COLOSTEEL Conqueror" màu trắng, mũi dao nhọn.

- 01 (một) cây dao bấm có chiều dài 25cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm, mũi nhọn, lưỡi màu đen - trắng, cán dao bằng kim loại dài 13,5cm, màu đen - xanh - cam.

- 01 (một) con dao (dao thái lan) dài 22cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, mũi nhọn, cán bằng nhựa màu vàng dài 11cm.

- 01 (một) mũ bảo hiểm làm bằng nhựa màu đen.

- 01 (một) khẩu trang y tế.

- 05 (năm) đoạn gỗ bằng trúc có chiều dài lần lượt là 1,40m, 1,20m, 1m, 0,75m và 0,65m trong đó có 01 đoạn gỗ phần đầu có gắn kim loại và có gắn dây điện.

- 01 (một) thảm lót chân xe có kích thước 0,40m x 0,40m, bằng nhựa màu đen, trên thảm có chữ VISION.

- 01 (một) võ xách đệm bằng có lác, bên trong có dính chất màu nâu nghi là máu.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J6+, màu xanh, sim số 0944432044 và sim số 0377900882, bị nứt màn hình, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe môtô hiệu VISION biển số 68C1 - 551.82, xe màu đỏ, không thảm lót chân, xe có nhiều chổ bị trầy xước, xe cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu xanh, vải cotton, side M, có nhãn hiệu GIORDANO, có dính nhiều chất màu nâu đỏ nghi là máu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 270/KL-PY ngày 01/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận tỷ lệ thương tích của Nguyễn Văn M như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phần mềm cẳng tay trái và vùng cổ tay phải.

- Vết thương mặt trước cẳng tay phải (vết 2) đứt động mạch quay, đứt thần kinh quay và gãy 1/3 giữa xương quay tay phải, đã được phẫu thuật khâu mạch máu, thần kinh và kết hợp xương. Hiện tại, tổn thương hoàn toàn dây thần kinh quay, xương chưa

liền còn dụng cụ kết hợp xương và hạn chế vận động bàn tay.

- Vết thương mặt sau cẳng tay phải (vết 1) đứt cơ duỗi chung các ngón, cơ duỗi cổ tay quay. Hiện còn hạn chế vận động cổ tay phải.

- Vết thương bàn tay phải đứt gân duỗi ngón II và gãy hở chỏm xương bàn ngón II tay phải. Hiện tại xương chưa liền và còn hạn chế chức năng ngón II bàn tay.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng cẳng tay trái là: 02%.

- Vùng cẳng tay phải:

+ Vết 1 là: 23%.

+ Vết 2 là: 42%.

- Vùng cổ tay phải là: 02%.

- Vùng bàn tay phải là: 12%.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là: 50% .

4. Vật gây thương tích: Vật sắc.

5. Về chức năng bộ phận cơ thể:

- Thương tích ở vùng cẳng tay phải (vết 1, 2) và bàn tay phải gây hạn chế chức năng vận động tay phải mức độ nhiều.

- Thương tích vùng cẳng tay trái và cổ tay phải không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

6. Cơ chế hình thành thương tích:

- Thương tích vùng cẳng tay trái do vật sắc tác động từ ngoài vào trong, từ sau ra trước theo trục giải phẫu của cơ thể.

- Thương tích vùng cẳng tay phải (vết 1, 2) và bàn tay phải do vật sắc tác động từ sau ra trước theo trục giải phẫu của cơ thể.

- Thương tích vùng cổ tay phải do vật sắc tác động từ ngoài vào trong, từ trước ra sau theo trục giải phẫu của cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 269/KL-PY ngày 01/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận tỷ lệ thương tích của Nguyễn Văn H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh phải (vết 1, 2), vùng bả vai phải, cánh tay phải (vết 1, 2), vùng lưng - bả vai trái, vùng lưng trái, cánh tay trái (vết 1, 2, 3), vùng khuỷu tay trái, cẳng tay trái (vết 1, 2, 3) và vùng đùi trái.

- Vết thương vùng đỉnh phải (vết 2) mẻ bản ngoài xương sọ vùng định phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở.

- Vùng đỉnh phải:

+ Vết 1 là: 02%.

+ Vết 2 là: 06%.

- Vùng vai phải là: 03%.

- Vùng cánh tay phải là: 02%.

- Vùng khuỷu tay phải là: 02%.

- Vùng lưng - bả vai trái là: 02%.

- Vùng lưng trái là: 02%.

- Vùng cánh tay trái:

+ Vết 1 là: 02%.

+ Vết 2 là: 02%.

+ Vết 3 là: 01%.

- Vùng khuỷu tay trái là: 01%.

- Vùng cẳng tay trái:

+ Vết 1 là: 02%.

+ Vết 2 là: 02%.

+ Vết 3 là: 01%.

- Bàn tay trái (ngón II) là: 01%.

- Bàn tay trái (ngón III-IV) là: 01%.

- Vùng đùi trái là: 02%.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là: 28%.

4. Vật gây thương tích: Vật sắc.

5. Về chức năng bộ phận cơ thể: Các thương tích trên không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

6. Cơ chế hình thành thương tích:

- Thương tích vùng đỉnh phải (vết 1, 2) do vật sắc tác động từ ngoài vào trong, từ sau ra trước, từ phải qua trái theo trục giải phẫu cơ thể.

- Thương tích vùng vai phải, cánh tay phải, khuỷu tay phải, vùng lưng - bả vai trái, lưng trái, cánh tay trái (vết 3), cẳng tay trái (vết 2, 3), bàn tay trái (ngón II), bàn tay trái (ngón III-IV) do vật sắc tác động từ sau ra trước theo trục giải phẫu cơ thể.

- Thương tích vùng cánh tay trái (vết 1, 2), cẳng tay trái (vết 1), đùi phải do vật sắc tác động từ trước ra sau theo trục giải phẫu cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định số 2477/C09B ngày 08/5/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 01 (một) ống kim loại màu vàng đồng, hình dáng giống cây bút, dài 11,4cm gửi giám định là súng được chế tạo thủ công và có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Sử dụng khẩu súng nêu trên bắn vào người có thể gây bị thương hoặc chết người.

- 03 (ba) viên đạn chưa bắn và 01 (một) viên đạn có dấu vết điểm hỏa, thân đạn

bị biến dạng gửi giám định thuộc loại đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,6mm, không phải là đạn quân dụng. Khi sử dụng loại đạn nêu trên bắn vào người có thể gây bị thương hoặc chết người.

- 01 (một) khẩu súng nhựa màu đen, thân súng có ghi chữ số "FB2002", "80KV" và chữ nước ngoài gửi giám định là công cụ hỗ trợ và không phải là vũ khí quân dụng. Khẩu súng nêu trên dùng để tự vệ hoặc khống chế đối tượng, khi sử dụng khẩu súng nêu trên chích điện vào người có thể gây ngất xỉu tạm thời.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKSVT ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Lý E về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Lý E phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Lý E từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Lý E đã bồi thường cho bi hại Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn M số tiền 5.000.000 đồng, tại phiên tòa bị hại Nguyễn Văn M yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo thống nhất bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Những vật chứng thu giữ đã được Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận quyết định xử lý theo Bản án số 29 ngày 19/11/2020 xét xử đối với các bị cáo bị cáo Nguyễn Văn V, Danh Th1, Mai Minh M, Nguyễn Văn Th, Lương Văn T1, Dương Hoàng T4, Bùi Văn T, Lê Thanh N nên Viện kiểm sát không đề nghị.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không yêu cầu gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt; về trách nhiệm dân sự thống nhất bồi thường thêm cho bị hại Nguyễn Văn M số tiền 15.000.000 đồng.

- Bị hại Nguyễn Văn M yêu cầu bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng, yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

- Bị hại Nguyễn Văn H vắng mặt không có lời trình bày tại phiên tòa, tuy nhiên tại các biên bản ghi lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị hại không yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Đối với việc vắng mặt của bị hại Nguyễn Văn H đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, xét thấy không trở ngại đến việc giải quyết vụ án. Do đó căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt Nguyễn Văn H.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Lý E đã khai nhận: Do xảy ra mâu thuẫn trước đó nên vào ngày 08/4/2020, V rủ Lý E, M, T, Th, Th1, N, Chí T3, T1 và Hoàng T4 đi kiếm những người mâu thuẫn để chém thì tất cả đồng ý đi, khi đi có mang theo hung khí. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đi đến nhà của Nguyễn Văn M, thì Lý cùng V, Th1, M, T1, Th và Hoàng T4 xông vào nhà, Th dùng bình xịt hơi cay xịt và những người còn lại dùng dao, búa tự chế chém trúng nhiều cái vào người của Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn M gây thương tích, do đông người nên Dương Hoàng T4 không chém được, Lý E cầm gậy 03 khúc và gậy bóng chày đánh H chưa đánh được thì bị đồng bọn chém trúng nên bỏ ra ngoài. Cao Chí T3 thì dùng súng tự chế bắn đạn thể thao bắn 01 phát và đe dọa chị Lê Thị Nh (vợ của H), N và T thì ở bên ngoài đợi. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; đã cùng đồng bọn dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H, hậu quả làm bị hại H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 28% và đối với bị hại M là 50%; bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Mặc dù, không trực tiếp gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo đã giúp sức về mặt tinh thần, về lực lượng cho các bị cáo khác gây thương thương tích cho các bị hại, việc bị cáo chưa gây thương tích được cho các bị hại là ngoài ý muốn của bị cáo, do đó cần tuyên cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Song xét thấy, trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả nên Hội đồng

xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo.

[8] Qua phân tích, xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng, tại phiên tòa bị hại Nguyễn Văn M yêu cầu bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng; bị cáo thống nhất bồi thường thêm cho bị hại M số tiền là 15.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với những vật chứng đã thu giữ đã được xử lý theo Bản án số 29/2020/HS-ST ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận.

[11] *Về án phí sơ thẩm:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn Lý E phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn Lý E phải chịu là: 15.000.000 đồng x 5% = 750.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Lý E phạm tội "*Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Lý E 03 năm tù, tính kể từ ngày 03/11/2020.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Văn Lý E và bị hại Nguyễn Văn M, bị cáo Nguyễn Văn Lý E bồi thường thêm cho bị hại Nguyễn Văn M số tiền 15.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. *Về án phí sơ thẩm:* bị cáo Nguyễn Văn Lý E phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 950.000 đồng.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hánh án dân sự".

4. Bị cáo; bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ ./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã B;
- UBND xã A;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh KG;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Vũ